

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 54/2021/HS-PT
Ngày: 01-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

Ông Lê Minh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo N.V.N do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo bị kháng nghị:

N.V.N, sinh năm 1990 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp B, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông N.V.T và bà Đ.T.X; vợ: N.T.T.A, có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt;

- Người có liên quan đến kháng nghị:

1. Bà T.T.L, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Số xx/x ấp T, thị trấn T, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. Ông L.V.X, sinh năm 1955. Nơi cư trú: ấp T, thị trấn T, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/7/2020, V.M.L sử dụng số tiền khoảng 1.100.000 đồng làm nhà cái đánh bài binh Ấn Độ 06 (sáu) lá ăn thua bằng tiền với T.T.L, N.V.T, N.V.Đ và N.V.K tại nhà bà T.T.L ở số 51/5, ấp Thanh Hòa B, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, kết quả Luân thua hết tiền nên nghỉ. Sau đó, N.V.N vào làm nhà cái đánh với T.T.L, L.V.X và N.V.T đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Trong đó, N.V.N đem theo số tiền 9.800.000 đồng để đánh bạc và thắng được 2.100.000 đồng; T.T.L sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, thua 300.000 đồng và L.V.X sử dụng 750.000 đồng để đánh bạc, thua 350.000 đồng. Riêng N.V.T sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc; N.V.Đ đem theo 1.300.000 đồng sử dụng để đánh bạc và N.V.K sử dụng số tiền 160.000 đồng đánh bạc, do bị thua nên cả ba nghỉ không chơi nữa.

* Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

Tại hiện trường: số tiền 12.700.000 đồng trên chiếu bạc, gồm: của N.V.N 11.900.000 đồng, của T.T.L 400.000 đồng và của L.V.X 400.000 đồng; 04 (bốn) bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài Tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Trên người các đối tượng:

- 2.910.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh của V.M.L;

- 01 (một) điện thoại di động Masmakte, loại bàn phím, màu xanh-đen của N.V.N;

- 01 (một) điện thoại di động Oppo-F1s của L.V.X;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen và 1.000.000 đồng của N.V.Đ;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen và 2.000.000 đồng của B.V.L.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo N.V.N phạm “Tội đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo N.V.N 20.000.000 đồng. Buộc bị cáo N.V.N phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và các tài sản khác; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre kháng nghị, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm theo hướng hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khai nhận hành vi đánh bạc phù hợp bản án sơ thẩm. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định kháng nghị.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xác định N.V.N đánh bạc với T.T.L, L.V.X, tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 12.700.000 đồng (trong đó N.V.N 11.900.000 đồng, Lân 400.000 đồng, Xe 400.000 đồng), nhưng cho rằng số tiền từng người phải chịu trách nhiệm hình sự là số tiền họ bỏ ra để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng là trái với quy định của Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Trong trường hợp này các đối tượng phải chịu trách nhiệm hình sự chung với tổng số tiền đánh bạc thu tại chiếu bạc là 12.700.000 đồng. Do đó có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng nghị phù hợp với quy định tại Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Vào lúc 19 giờ ngày 25/7/2020 tại nhà của T.T.L, ấp Thạnh Hòa B, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, N.V.N làm cái đánh bài binh Ấn Độ 06 lá với T.T.L, L.V.X và N.V.T đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 12.700.000 đồng gồm: của N.V.N 11.900.000 đồng, của T.T.L 400.000 đồng và của L.V.X 400.000 đồng. Với ý thức, hành vi và số tiền mà N.V.N đã tham gia đánh bạc thu tại chiếu bạc, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo N.V.N phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định N.V.N đánh bạc với T.T.L, L.V.X và N.V.T đến khi Công an vào bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 12.700.000 đồng (là trên 5.000.000 đồng) trong đó: của N.V.N 11.900.000 đồng, của T.T.L 400.000 đồng và của L.V.X 400.000 đồng. Riêng N.V.T sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có nội dung: “*Tiền hoặc hiện vật dùng*

đánh bạc bao gồm tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc; tiền hoặc hiện vật thu giữ được trong người các con bạc mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc” và “Trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau thì việc xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng đánh bạc được hướng dẫn tại khoản 3 Điều này”. Như vậy, cấp sơ thẩm chỉ truy tố, xét xử đối với N.V.N là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi đánh bạc đối với những người tham gia đánh bạc cùng với N.V.N. Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre là có căn cứ. Vì vậy, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo N.V.N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre.

Hủy Bản án sơ thẩm số: 08/2021/HSST ngày 05-02-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre để điều tra lại.

Giao hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre để điều tra lại theo trình tự thủ tục chung.

[2] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo N.V.N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú (1b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Công an huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Bị cáo + Người liên quan đến kháng nghị (3b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh